TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ QUẢNG YÊN** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2023/QĐST-HNGĐ	*Quảng Yên, ngày 25 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2023 về việc *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"* giữa:

Nguyên đơn: chị Trần Thị Đ, sinh năm 1985;

Địa chỉ: thôn C, xã Q, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1984;

Địa chỉ: thôn V, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Đ và anh Nguyễn Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Trần Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Quỳnh A, sinh ngày 08/01/2012 đến khi thành niên. Anh Nguyễn Văn K

không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: chị Trần Thị Đ và anh Nguyễn Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Trần Thị Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí chị Đ đã nộp, trả lại cho chị Trần Thị Đ 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010331 ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TX Quảng Yên;
- Chi cục THADS TX Quảng Yên;
- UBND xã Liên Vị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Huy